

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 08-7-2019*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tân Nghị.

Bà Lê Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Vỹ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa:
Ông Lê Anh Pha – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 24/6/2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Q (Tên gọi khác: Ng); Sinh ngày: 16/5/2000 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: thôn X, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh T (sinh năm 1970) và bà Trương Thị T (sinh năm 1974). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2018. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Ông Phạm Văn B, sinh năm 1992. Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn C, sinh năm 1970. Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Huỳnh T, sinh năm 1970. Nơi cư trú: thôn X, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bà Trương Thị T, sinh năm 1974. Nơi cư trú: thôn X, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây Huỳnh Q có đến tiệm cầm đồ Y tại thôn A, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng của anh Phạm Văn B làm chủ để chơi nên biết anh Bảo có nhiều tài sản cất giữ trong các hộc tủ bàn làm việc. Vào khoảng 02 giờ ngày 12/11/2018, sau khi chơi điện tử tại quán Internet L thuộc thôn A, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng, Q nảy sinh ý định trộm cắp nên đi bộ đến một bãi cát gần đó để lấy một cái kéo, loại dùng cắt tôn và một cái kìm rồi đến trước tiệm cầm đồ Y, leo lên mái tôn, dùng kìm và kéo để mở mái tôn treo vào bên trong tiệm cầm đồ. Tại đây, Q lục ngăn tủ ở bàn làm việc của anh B rồi lấy một số giấy tờ đăng ký xe mô tô, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các tài sản sau đây:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám 32 Gb.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 Prime màu xanh - đen, số IMEI 1: 535415/08/876036, IMEI 2: 353416/08/876036.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 Pro màu xám, IMEI 1: 356446/08/497210/3, IMEI 2: 356447/08/497210/1.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS màu xám, số IMEI: 354376065699908.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu xanh - đen, số IMEI 1: 869604033421073, IMEI 2: 869604033421065.
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 35207406397916.
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 352028091437453.
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu xám, số IMEI: 359304068798761.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu đen, số IMEI 1: 868503038492355, số IMEI 2: 868503038492348.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J4 màu đen, số IMEI 1: 358131096250759, số IMEI 2: 35832096250757.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J6+ màu đen, số IMEI 1: 352812/10/097475/4, số IMEI 2: 352813/10/097473/2.
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu xám, số IMEI: 354433065795333.

- 01(một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 354445066270678.
- 01(một) điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám, số IMEI: 355389072096173.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 7 Plus màu đen, model A 1661.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5S màu trắng, số IMEI: 352018067710794.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG A6 màu xanh, số IMEI 1: 357931092381075/01, số IMEI 2: 35793209281071/01.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J6 màu đen, số IMEI 1: 358465/09/195059/5, số IMEI 2: 358466/09/195059/3.
- 01 (một) sợi dây chuyền màu vàng dài 52 cm, trên móc khóa có ký hiệu “TKJ”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 61 cm, có mặt hình dạng móng vuốt được bọc kim loại màu vàng, trên móc khóa có ký hiệu “PPJ”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 56 cm, trên móc khóa có ký hiệu “TKJ”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 58 cm, trên móc khóa có ký hiệu “HUU - TD 610”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 48 cm, trên móc khóa có ký hiệu “T.DANH” “HH★ST”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 50 cm, có mặt hình phật đính hai viên đá, trên móc khóa có ký hiệu “TAI”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 50 cm, có mặt hình móng vuốt màu trắng được bọc kim loại màu vàng, ký hiệu trên móc khóa “TKJ”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 52 cm, có ký hiệu trên móc khóa “HUU” “TD610”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 47 cm, có mặt kính tròn bên trong là hình ngôi sao 03 cánh làm bằng kim loại màu vàng, ký hiệu trên móc khóa “TKJ”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 44 cm, có mặt hình vuông làm bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu trên móc khóa “P”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 45 cm, có mặt hình phật làm bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu trên móc khóa “P”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 43 cm.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 53 cm, có ký hiệu trên móc khóa “K★L★”.

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 47 cm, có ký hiệu trên móc khóa “2.0”, “HD 98,0”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 48,5 cm, có ký hiệu trên móc khóa “TĐ KL★20”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 45 cm, có ký hiệu trên móc khóa “HS98”.
- 01 (một) lách đeo tay bằng kim loại màu vàng, dài 17 cm, ký hiệu trên móc khóa “KL★98”.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 47 cm, có mặt hình tròn bằng kim loại màu vàng, ký hiệu trên móc khóa “K★L★”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, trên mặt có đính 20 viên đá màu trắng, bên trong nhẫn có ký hiệu “TM 610-10”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính viên đá màu đỏ, trên nhẫn có ký hiệu “KKT” “A Hoa”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt đính đá màu đen – trắng, trên nhẫn có ký hiệu “T.TAI 610”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt hình chữ nhật đính đá màu đỏ, trên nhẫn có ký hiệu “2C KIM THANH HUY 9999”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, có mặt hình tròn đính đá tròn màu xanh, trên nhẫn có ký hiệu “NJ 610”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt hình tròn đính đá màu trắng, trên nhẫn có ký hiệu “TD 610”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt đính đá hình chữ nhật màu đen, trên nhẫn có ký hiệu “TKJ”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt đính đá hình chữ nhật màu đen, trên nhẫn có ký hiệu “TKJ 610”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt đính đá hình chữ nhật màu đỏ, trên nhẫn có ký hiệu “K★L★ 610 AN”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt đính đá hình chữ nhật màu đỏ, trên nhẫn có ký hiệu “K★L★ 610 EU”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn khắc nổi chữ “P”, trên nhẫn có ký hiệu “OK”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt đính đá hình tròn màu đỏ, trên nhẫn có ký hiệu “BAN/590”.
- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, trên nhẫn có ký hiệu “Ngọc Khương - 2c - ĐÚNG – 9999”.

- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt đính đá hình chữ nhật màu đen, trên nhẫn có ký hiệu “A. Hoa 610 - KKT”.

- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, trên nhẫn có ký hiệu “TR 980 – KM★”.

- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, trên nhẫn có ký hiệu “VIET HUNG - 9999 - 05 KIM KHANH”.

- 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng, trên nhẫn có ký hiệu “KIM KHANH - TÂM - 9999 - 5 PHÂN”.

- 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài 57 cm, có mặt hình móng vuốt màu trắng được bọc kim loại màu trắng, dài 09 cm.

- 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài 50 cm, có mặt hình móng vuốt màu trắng được bọc kim loại màu trắng, dài 04 cm.

- 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài 58 cm.

- 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài 58 cm.

- 01 (một) lách đeo tay bằng kim loại màu trắng, dài 17 cm.

- Số tiền Việt Nam: 44.000.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu đồng*).

Sau khi lấy được số tài sản trên, Huỳnh Q bỏ toàn bộ vào balo rồi trèo ra ngoài để tẩu thoát, trong quá trình bỏ trốn thì Q làm rơi 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám, 32 Gb. Sau đó, Huỳnh Q đến nhà nghỉ N tại địa chỉ số 14 đường V thuộc phường H, quận L, TP. Đà Nẵng do Nguyễn Thị H làm chủ thuê phòng để ở và mang số tài sản vừa trộm cắp được cất giấu tại đây. Số tài sản trộm cắp được, Q sử dụng 14.000.000 đồng mua 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng -vàng-đen, biển kiểm soát 43E1-177.17 dùng làm phương tiện đi lại, trả tiền thuê nhà nghỉ hết 3.200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết 4.500.000 đồng.

Theo kết luận số: 47/HĐĐG ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hòa vang, TP. Đà Nẵng xác định trị giá của các tài sản gồm điện thoại và trang sức bằng vàng là 185.143.800 đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản Huỳnh Q trộm cắp là **229.143.800** đồng.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, Huỳnh Q khai nhận còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Do có mối quan hệ bạn bè với Nguyễn Đ, Huỳnh Q thường xuyên đến nhà chơi và biết anh Nguyễn C là cha ruột của Đ có nhiều tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp. Vào đêm ngày 17/10/2018, sau khi chơi điện tử xong, Huỳnh Q đi đến nhà của anh C rồi leo lên mái nhà bên cạnh, đợi đến lúc anh C vắng nhà, Q leo xuống, thò tay qua lỗ thông gió phía trên mở chốt cửa hông rồi đột nhập vào nhà. Khi vào bên trong, Q dùng một cái búa để trên cầu thang phá ổ khóa phòng ngủ rồi lục lọi lấy chùm chìa khóa trong túi áo khoác treo ở góc phòng để mở tủ. Khi mở

được tử, Q phát hiện một con heo đất và 01 ví da nên đập vỡ heo đất và lục ví da lấy tổng số tiền 17.200.000 đồng cùng một số giấy đăng ký xe mô tô rồi rút lại ví da, tẩu thoát ra ngoài theo đường cửa sau. Số tài sản trộm cắp được, Huỳnh Q tiêu xài cá nhân hết và đã vứt bỏ các giấy đăng ký xe mô tô.

Tang vật tạm giữ:

- 17 (mười bảy) chiếc điện thoại di động các loại.
- 17 (mười bảy) sợi dây chuyền các loại bằng kim loại màu vàng.
- 01 (một) cái lách bằng kim loại màu vàng.
- 17 (mười bảy) cái nhẫn các loại bằng kim loại màu vàng.
- 04 (bốn) dây chuyền bằng kim loại màu trắng.
- 01 (một) cái lách bằng kim loại màu trắng.
- Số tiền: 22.123.000đ (Hai mươi hai triệu một trăm hai mươi ba nghìn đồng).
- 01 (một) CMND phô tô mang tên Huỳnh Văn S.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43H1 - 112.72.
- Giấy CMND mang tên Nguyễn Thanh T.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43K1 - 118.76.
- Giấy CMND mang tên Ngô Tấn V.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43Y1 - 8777.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43E1 - 109.65.
- 01 (một) giấy biên nhận mua bán xe máy biển số 43E1 - 109.65.
- 01 (một) CMND phô tô mang tên Trần Thị Bích V.
- Sổ hộ khẩu số 150029370.
- Sổ hộ khẩu số 150300897.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng - vàng - đen, có số khung: RLCS5C6K0DY010187, số máy: 5C6K - 010209, biển số 43E1-177.17.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43E1 - 177.17.
- 01 (một) CMND phô tô mang tên Trần Thị H.
- Giấy biên nhận mua bán xe máy BKS 43E1 - 177.17.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu RADO, màu đen.
- 01 (một) kéo (loại dùng để cắt tôn).
- 01 (một) kim.
- 01 (một) tuốc nơ vít.
- 01 (một) đèn pin vỏ nhựa màu đen - đỏ.
- 01 (một) áo khoác màu xanh đen, trên áo có chữ “adidas” màu trắng.

Xử lý vật chứng:

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Phạm Văn B các tài sản gồm:

- 17 (mười bảy) cái điện thoại di động các loại.
- 17 (mười bảy) sợi dây chuyền các loại bằng kim loại màu vàng.
- 01 (một) cái lách bằng kim loại màu vàng.
- 17 (mười bảy) cái nhẫn các loại bằng kim loại màu vàng.
- 04 (bốn) dây chuyền bằng kim loại màu trắng.
- 01 (một) cái lách bằng kim loại màu trắng.
- Số tiền: 22.123.000 đồng (*Hai mươi hai triệu một trăm hai mươi ba nghìn đồng*).

- 01 (một) CMND phô tô mang tên Huỳnh Văn S.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43H1 - 112.72.
- Giấy CMND mang tên Nguyễn Thanh T.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43K1 - 118.76.
- Giấy CMND mang tên Ngô Tấn V.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43Y1 - 8777.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43E1 - 109.65.
- 01 (một) giấy biên nhận mua bán xe máy biển số 43E1 - 109.65.
- 01 (một) CMND phô tô mang tên Trần Thị Bích V.
- Sổ hộ khẩu số 150029370.
- Sổ hộ khẩu số 150300897.

Đối với tang vật tạm giữ còn lại, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng đang bảo quản, chờ xử lý gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng - vàng - đen, có số khung: RLCS5C6K0DY010187, số máy: 5C6K - 010209, biển số 43E1-177.17.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43E1 - 177.17.
- 01 (một) CMND phô tô mang tên Trần Thị H.
- Giấy biên nhận mua bán xe máy BKS 43E1 - 177.17.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu RADO, màu đen.
- 01 (một) kéo (loại dùng để cắt tôn).
- 01 (một) kim.
- 01 (một) tuốc nơ vít.
- 01 (một) đèn pin vỏ nhựa màu đen - đỏ.
- 01 (một) áo khoác màu xanh đen, trên áo có chữ “adidas” màu trắng.

Trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là anh Phạm Văn B và anh Nguyễn C đã tự thỏa thuận bồi thường với đại diện gia đình của Huỳnh Q là chị Trương Thị T. Anh B và anh C không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho Huỳnh Q.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 24/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Q và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Huỳnh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Q mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

* *Về trách nhiệm dân sự:* không có ai có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

* *Về xử lý vật chứng:*

- Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng - vàng - đen, có số khung: RLCS5C6K0DY010187, số máy: 5C6K - 010209, biển số 43E1-177.17 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan đến chiếc xe này.

- Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Huỳnh Q 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu RADO, màu đen và 01 (một) áo khoác màu xanh đen, trên áo có chữ “adidas” màu trắng.

- Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) kéo (loại dùng để cắt tôn), 01 (một) kìm, 01 (một) tuốc nơ vít và 01 (một) đèn pin vỏ nhựa màu đen - đỏ.

Tại phiên tòa, qua quá trình xét hỏi bị cáo Huỳnh Q thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có

thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Huỳnh Q tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào khoảng 02 giờ ngày 12/11/2018, sau khi chơi điện tử tại quán Internet L thuộc thôn A, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, Q nảy sinh ý định trộm cắp nên đi bộ đến một bãi cát gần đó để lấy một cái kéo, loại dùng cắt tôn và một cái kìm rồi đến trước tiệm cầm đồ Y, leo lên mái tôn, dùng kìm và kéo để mở mái tôn trèo vào bên trong tiệm cầm đồ. Tại đây, Q lục ngấm tủ ở bàn làm việc của anh B rồi lấy một số giấy tờ đăng ký xe mô tô, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các tài sản có tổng giá trị là 229.143.800 đồng. Ngoài ra, vào đêm 17/10/2018, sau khi chơi điện tử xong, Huỳnh Q đi đến nhà của anh C rồi leo lên mái nhà bên cạnh, đợi đến lúc anh C vắng nhà, Q leo xuống, thò tay qua lỗ thông gió phía trên mở chốt cửa hông rồi đột nhập vào nhà. Khi vào bên trong, Q dùng một cái búa để trên cầu thang phá ổ khóa phòng ngủ rồi lục lọi lấy chùm chìa khóa trong túi áo khoác treo ở góc phòng để mở tủ. Khi mở được tủ, Q phát hiện một con heo đất và 01 ví da nên đập vỡ heo đất và lục ví da lấy tổng số tiền 17.200.000 đồng cùng một số giấy đăng ký xe mô tô rồi vứt lại ví da, tẩu thoát ra ngoài theo đường cửa sau. Tổng tài sản của 02 vụ trộm cắp là 246.343.800 đồng. Hành vi của Huỳnh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Q là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Thời gian gần đây, tình trạng trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hòa Vang nói riêng và thành phố Đà Nẵng nói chung ngày càng gia tăng, gây nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Các đối tượng dùng nhiều thủ đoạn, phương thức khác nhau để thực hiện hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Điển hình là vào các đêm 12/11/2018 và đêm 17/10/2018, bị cáo Huỳnh Q đã lẻn lút đột nhập vào tiệm cầm đồ Y do anh Phạm Văn B làm chủ và đột nhập vào nhà anh Nguyễn C để trộm cắp tài sản. Bản thân bị cáo là một thanh niên có đầy đủ năng lực cũng như sức khỏe nhưng không chịu làm ăn chân chính. Để có tiền nhằm phục vụ cho nhu cầu cá nhân của mình, bị cáo đã lợi dụng đêm khuya, vắng người liên tiếp đột nhập vào tiệm cầm đồ cũng như nhà dân để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Q không những đã xâm

phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự, gây khó khăn cho công tác quản lý xã hội. Ngoài ra, chỉ trong một thời gian ngắn từ ngày 17/10/2018 đến ngày 12/11/2018 bị cáo đã liên tiếp 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS. Do đó, HĐXX thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục cũng như để răn đe, phòng ngừa chung.

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú ra lần phạm tội trước của mình, bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Bản thân bị cáo là người có khuyết tật nhẹ (nói ngọng). Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo có được, được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi Quyết định hình phạt. Đồng thời, thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt. HĐXX xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được xem xét để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[4] Ngoài ra trong vụ án này còn có Nguyễn Thị H là chủ nhà nghỉ N và Nguyễn Văn P là người trực tiếp quản lý nhà nghỉ N, khi Huỳnh Q đến thuê phòng từ ngày 14/11/2018 đến ngày 28/11/2018 với số tiền 3.200.000 đồng nhưng không khai báo lưu trú đã vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 8 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013. Căn cứ thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 52 Luật xử lý vi phạm hành chính, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang đã chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Công an quận Liên Chiểu để xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, ông Huỳnh T và bà Trương Thị T là cha mẹ ruột của bị cáo Huỳnh Q đã thỏa thuận bồi thường với người bị hại Phạm Văn B và Nguyễn C. Anh B và anh C không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

* Đối với:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng - vàng - đen, có số khung: RLCS5C6K0DY010187, số máy: 5C6K - 010209, biển số 43E1-177.17. (Kèm

theo: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43E1 - 177.17, 01 (một) CMND photo mang tên Trần Thị H, Giấy biên nhận mua bán xe máy BKS 43E1 - 177.17).

Đây là tài sản bị cáo dùng tiền trộm cắp được để mua nhằm phục vụ cho nhu cầu cá nhân của mình, HĐXX thấy cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

* Đối với:

- 01 (một) kéo (loại dùng để cắt tôn).
- 01 (một) kim.
- 01 (một) tuốc nơ vít.
- 01 (một) đèn pin vỏ nhựa màu đen - đỏ.

Đây là những dụng cụ bị cáo dùng để phạm tội nên xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

* Đối với 01 (một) áo khoác màu xanh đen, trên áo có chữ “adidas” màu trắng, và 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu RADO, màu đen.

Đây là đồ dùng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, xét thấy cần tuyên trả cho bị cáo.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang).

[7] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét ý kiến tranh luận của bị cáo, lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, xin HĐXX xem xét để giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về để lao động và phụng dưỡng cha mẹ. Xét ý kiến tranh luận cũng như lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên HĐXX được chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Huỳnh Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. *Xử phạt*: Huỳnh Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/11/2018.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng - vàng - đen, có số khung: RLCS5C6K0DY010187, số máy: 5C6K - 010209, biển số 43E1-177.17. (Giấy tờ kèm theo: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 43E1 - 177.17, 01 (một) CMND photo mang tên Trần Thị H, Giấy biên nhận mua bán xe máy BKS 43E1 - 177.17).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kéo (loại dùng để cắt tôn), 01 (một) kìm, 01 (một) tuốc nơ vít, 01 (một) đèn pin vỏ nhựa màu đen - đỏ.

- Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) áo khoác màu xanh đen, trên áo có chữ “adidas” màu trắng, và 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu RADO, màu đen.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang).

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về thời hạn kháng cáo:* Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/7/2019. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoà Vang;
- CA huyện Hoà Vang;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- Phòng TTCV và THAHS-TAND Tp.Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp.Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC NAM